

## **QUYỀN CON NGƯỜI – MỘT NỘI DUNG QUAN TRỌNG CẦN ĐƯA VÀO GIẢNG DẠY TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

Nguyễn Thu Hằng<sup>1</sup>

**Tóm tắt.** Để đảm bảo quyền con người ở bất kỳ quốc gia nào, ngoài sự nỗ lực của nhà nước bằng hệ thống chính sách, pháp luật, còn phụ thuộc nhiều vào hiệu quả hoạt động về giáo dục quyền con người. Từ phương diện giáo dục có thể thấy muốn nâng cao nhận thức về quyền con người cho học sinh, sinh viên thì trước tiên cần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục.

**Từ khóa:** *Quyền con người, đào tạo, cán bộ quản lý giáo dục.*

### **1. Đặt vấn đề**

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là khâu đầu tiên của quá trình thi hành pháp luật. Nghị quyết 61/2007/NQ-CP khẳng định: “Phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Giáo dục pháp luật có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành ý thức pháp luật của mỗi công dân nói chung và của người cán bộ quản lý nói riêng. Giáo dục pháp luật có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, vừa là một bộ phận của công tác phổ biến giáo dục pháp luật vừa là một bộ phận của giáo dục đào tạo. Quá trình đưa pháp luật vào nhà trường phụ thuộc rất nhiều vào người cán bộ quản lý giáo dục. Do vậy, muốn nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho giáo viên, học sinh, sinh viên thì trước tiên phải nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý giáo dục.

Trong bối cảnh ngày nay, người cán bộ quản lý giáo dục có vai trò ngày càng quan trọng bởi vì họ vừa là người điều hành một hệ thống phức tạp vừa là người thực thi các chính sách pháp luật. Cán bộ quản lý giáo dục có tác động rất lớn tới chất lượng giáo dục và tới sự thành bại của sự nghiệp giáo dục, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo chỉ rõ: “Quản lý giáo dục và đào tạo còn nhiều yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp”.

Trong những năm qua với sự phát triển của kinh tế thị trường giáo dục nước ta cũng đang phải đối mặt những ảnh hưởng tiêu cực từ mặt trái của nền kinh tế khiến cho một bộ phận của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý không làm chủ được mình trước những mặt trái của xã hội dẫn đến vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật.

---

Ngày nhận bài: 05/11/2017. Ngày nhận đăng: 14/12/2017.

<sup>1</sup> Khoa Quản lý, Học viện Quản lý giáo dục;  
e-mail: [thuthuhang@gmail.com](mailto:thuthuhang@gmail.com).

Chính vì vậy, nghiên cứu những vấn đề lý luận cũng như thực tiễn giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục quyền con người nói riêng cho cán bộ quản lý giáo dục ở nước ta, từ đó, tìm ra các giải pháp cụ thể góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật cho cán bộ quản lý giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay là việc làm có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn.

## 2. Nội dung nghiên cứu

Quyền con người là sự kết tinh của những giá trị văn hóa, của tất cả các dân tộc trên thế giới, là mối quan tâm đặc biệt và là mục tiêu hành động hàng đầu của Liên hợp quốc. Xét đến cùng mọi mâu thuẫn, xung đột, mọi vi phạm pháp luật trong xã hội đều xuất phát từ việc không tôn trọng quyền con người. Tôn trọng quyền con người, có cơ chế bảo đảm quyền con người chính là cơ sở pháp lý vững chắc cho sự phát triển bền vững của xã hội, của đất nước. Hiểu biết và chỉ có sự hiểu biết về quyền con người mới mang lại cho con người tự do và hạnh phúc bởi lẽ chỉ khi hiểu biết về quyền con người thì mỗi người mới có khả năng tự thực hiện và bảo vệ những quyền của mình đồng thời có đủ hiểu biết để tôn trọng quyền của người khác. Trong bối cảnh Việt Nam xây dựng nhà nước pháp quyền, Việt Nam cũng phải thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế, phải thường xuyên chú trọng giáo dục quyền con người. Mặt khác, thực tế hiện nay ở Việt Nam vẫn còn có những thành phần phản động xuyên tạc, kích động cho rằng Việt Nam vi phạm nhân quyền thì việc giáo dục quyền con người càng có tầm đặc biệt quan trọng. Giáo dục quyền con người với tư cách là một bộ phận của giáo dục pháp luật hiện nay đang được các trường quan tâm, đặc biệt đặt trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện giáo dục thì giáo dục quyền con người càng cần được coi trọng. Đổi mới giáo dục thiết nghĩ phải đổi mới rất nhiều: Từ nội dung, chương trình, sách giáo khoa, tư duy,... cho đến việc đổi mới việc đào tạo các cán bộ quản lý giáo dục bởi lẽ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là những người đóng vai trò quyết định đến sự thành bại trong giáo dục. Hồ Chủ Tịch đã từng nói: “Một tấm gương sống giá trị hơn một trăm bài diễn thuyết”. Vì vậy, việc giáo dục quyền con người trong các nhà trường nên bắt đầu từ giáo dục đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục vì những cán bộ quản lý giáo dục này sẽ có tầm ảnh hưởng rất lớn người học và cơ sở giáo dục mà họ quản lý.

### 2.1. *Khái niệm, nguồn gốc, tính chất quyền con người*

#### 2.1.1. *Khái niệm quyền con người*

Quyền con người là một khái niệm rộng được nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Có nhiều định nghĩa khác nhau về quyền con người (human rights), tuy nhiên định nghĩa của Văn phòng Cao ủy Liên Hợp Quốc thường được trích dẫn bởi các nhà nghiên cứu, theo đó:

Quyền con người là những bảo đảm pháp lý toàn cầu (universal legal guarantees) có tác dụng bảo vệ các cá nhân và nhóm chống lại những hành động (actions) hoặc sự bỏ mặc (omissions) làm tổn hại đến nhân phẩm, những sự được phép (entitlements) và tự do cơ bản (fundamental freedoms) của con người.

Bên cạnh đó, nhân quyền còn được định nghĩa một cách khái quát là những quyền bẩm sinh, vốn có của con người mà nếu không được hưởng thì chúng ta sẽ không thể sống như một con người [6].

Ở Việt Nam, các định nghĩa về quyền con người do một số chuyên gia, cơ quan nghiên cứu từng nêu ra cũng không hoàn toàn giống nhau, nhưng xét chung, quyền con người thường được hiểu là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên, vốn có và khách quan của con người được ghi nhận và bảo vệ trong pháp luật quốc gia và các thỏa thuận pháp lý quốc tế [2].

### 2.1.2. Nguồn gốc quyền con người

Nghiên cứu tìm hiểu về nguồn gốc của con người có hai trường phái trái ngược nhau. Những người theo học thuyết về quyền tự nhiên (natural rights) - mà tiêu biểu là các tác giả như Zeno (333-264 TCN), Thomas Hobbes (1588-1679), John Locke (1632-1704), Thomas Paine (1731-1809)... cho rằng nhân quyền là những gì bẩm sinh, vốn có mà mọi cá nhân sinh ra đều được hưởng, chỉ đơn giản bởi họ là thành viên của gia đình nhân loại. Do đó, các quyền con người không phụ thuộc vào phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa hay ý chí của bất cứ cá nhân, giai cấp, tầng lớp, tổ chức, cộng đồng hay nhà nước nào và không một chủ thể nào, kể cả các nhà nước, có thể ban phát hay tước bỏ các quyền con người.

Ngược lại, những người theo học thuyết về các quyền pháp lý (legal rights) - mà tiêu biểu là các tác giả như Edmund Burke (1729-1797), Jeremy Bentham (1748-1832)... cho rằng các quyền con người không phải là những gì bẩm sinh, vốn có một cách tự nhiên mà phải do các nhà nước quy định trong pháp luật. Như vậy, theo học thuyết này, phạm vi, giới hạn và ở góc độ nhất định, cả thời hạn hiệu lực của các quyền con người phụ thuộc vào ý chí của tầng lớp thống trị và những yếu tố như phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa... của từng xã hội.

Cho đến nay, cuộc tranh luận về tính đúng đắn của hai học thuyết kể trên vẫn còn tiếp tục. Việc phân định tính chất đúng, sai, hợp lý và không hợp lý của hai học thuyết này là không đơn giản do chúng liên quan đến một phạm vi rộng lớn các vấn đề triết học, chính trị, xã hội, đạo đức, pháp lý... Mặc dù vậy, dường như quan điểm cực đoan phủ nhận hoàn toàn bất cứ học thuyết nào đều không phù hợp, bởi lẽ trong khi về hình thức, hầu hết các văn kiện pháp luật của các quốc gia đều thể hiện các quyền con người là các quyền pháp lý, thì trong Tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền năm 1948, một số văn kiện pháp luật và văn kiện chính trị pháp lý ở một số quốc gia, nhân quyền được khẳng định một cách rõ ràng quyền con người là quyền tự nhiên, quyền thiêng liêng và bất khả xâm phạm.

### 2.1.3. Tính chất quyền con người

Quyền con người có những đặc trưng (tính chất) cơ bản sau đây:

**Tính phổ biến:** Thể hiện ở chỗ quyền con người là những gì bẩm sinh, vốn có của con người và được áp dụng bình đẳng cho tất cả mọi thành viên trong gia đình nhân loại, không có sự phân biệt đối xử vì bất cứ lý do gì.

**Tính không thể chuyển nhượng:** Thể hiện ở chỗ các quyền con người không thể bị tước bỏ hay hạn chế một cách tùy tiện bởi bất cứ chủ thể nào, kể cả bởi các nhà nước, trừ một số trường hợp đặc biệt.

**Tính không thể phân chia:** Thể hiện ở chỗ các quyền con người đều có tầm quan trọng như nhau, về nguyên tắc không có quyền nào được coi là có giá trị cao hơn quyền nào.

**Tính liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau:** Thể hiện ở chỗ việc bảo đảm các quyền con người, toàn bộ hoặc một phần, nằm trong mối liên hệ phụ thuộc và tác động lẫn nhau. Sự vi phạm một quyền sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp gây ảnh hưởng tiêu cực đến việc bảo đảm các quyền khác, và ngược lại, tiến bộ trong việc bảo đảm một quyền sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp tác động tích cực đến việc bảo đảm các quyền khác.

### 2.1.4. Mục tiêu giáo dục quyền con người

Giáo dục quyền con người cần phải nhằm mục tiêu cung cấp cho con người những kiến thức về quyền con người, giúp họ nhận biết và hiểu về các quyền mà mình được hưởng, theo đó hoạt động giáo dục quyền con người cần hướng tới:

- Những giá trị cố hữu thuộc về tất cả mọi người và quyền của con người được đối xử trong sự tôn trọng.

- Các nguyên tắc về quyền con người chẳng hạn như tính toàn thể, tính không thể tách rời, tính phụ thuộc lẫn nhau của quyền con người.

- Làm thế nào mà quyền con người thúc đẩy sự tham gia vào quá trình ra quyết định và giải quyết hòa bình các tranh chấp.

- Về lịch sử và sự tiếp tục phát triển của quyền con người.

- Về pháp luật quốc tế, như Tuyên ngôn thế giới về quyền con người hay về các công ước quốc tế.

- Về pháp luật của khu vực, quốc gia, địa phương mà nó củng cố cho pháp luật quốc tế về quyền con người.

- Về việc sử dụng luật về quyền con người để bảo vệ quyền con người và kêu gọi những đối tượng vi phạm giải thích về hành vi của mình.

- Về sự vi phạm quyền con người như là tra tấn, diệt chủng hoặc bạo lực đối với phụ nữ và các quyền lực mang tính xã hội, kinh tế, chính trị, dân tộc.

- Về con người và tổ chức phải có trách nhiệm để thúc đẩy, bảo vệ và tôn trọng quyền con người.

Từ những kiến thức được cung cấp từ hoạt động giáo dục quyền con người như trên, con người có những hiểu biết về quyền của mình, sử dụng những quyền đó như thế nào, trong hoàn cảnh nào, ở đâu, có những cơ chế nào bảo đảm, bảo vệ cho họ thực hiện các quyền đó và phải làm gì khi có vi phạm. Đó là những kiến thức thiết yếu để con người có thể thực hiện được quyền của mình, để nhân quyền không còn là cái gì xa lạ đối với người dân mà là hiện thực trong cuộc sống của họ.

Mục tiêu giáo dục quyền con người cũng được xác định rõ ràng như trong Hội nghị quốc tế về giáo dục nhân quyền năm 1978:

- Thúc đẩy các quan điểm về khoan dung, tôn trọng và đoàn kết vốn có trong nhân quyền;

- Cung cấp các kiến thức về nhân quyền, cả khía cạnh quốc gia và quốc tế và các thể chế được thiết lập để thực hiện;

- Phát triển các nhận thức của cá nhân về các cách và phương tiện mà qua đó các quyền con người có thể được hòa nhập vào thực tiễn đời sống chính trị, xã hội cả cấp độ quốc gia và quốc tế [4;6].

Như vậy, mục tiêu của giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục là thông qua việc cung cấp kiến thức về quyền con người các chủ thể có nhận thức đúng đắn và hành động phù hợp trong việc bảo vệ và thực hiện các quyền của bản thân, tôn trọng các quyền của người khác, mặt khác, những cán bộ quản lý giáo dục là những người đứng đầu một đơn vị, một cơ quan, một cơ sở giáo dục nên họ còn có vai trò định hướng, vai trò tiên phong trong việc cổ vũ, khích lệ, động viên và hướng đến hành động giáo dục cho các chủ thể khác hiểu biết và nhận thức đầy đủ về quyền con người.

## **2.2. Giáo dục quyền con người trong đào tạo cán bộ quản lý giáo dục**

### **2.2.1. Sự cần thiết giáo dục quyền con người trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục**

Ở Việt Nam, quản lý giáo dục được coi là khâu then chốt, trong những năm qua chúng ta đã xây dựng được đội ngũ nhà giáo cũng như cán bộ quản lý giáo dục ở các trình độ góp phần đào tạo, bồi dưỡng nhân lực cho quản lý giáo dục. Tuy nhiên, hiện nay “quản lý giáo dục còn nhiều yếu kém”, là nguyên nhân của mọi yếu kém cần được khắc phục [3]. Có thể nhận thấy, công cuộc đổi

mới quản lý giáo dục ở nước ta phụ thuộc một phần lớn vào năng lực, trí tuệ của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, việc phát triển đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục cần phải đổi mới tư duy, đổi mới chương trình, nội dung giảng dạy, . . . trong rất nhiều nội dung đó giáo dục pháp luật nói chung và giáo dục quyền con người cho đội ngũ này có vai trò, vị trí đặc biệt quan trọng góp phần làm thay đổi nhận thức, tư duy và hành động cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục. Mục tiêu của giáo dục đại học là “nhằm đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc” [5]. Như vậy, giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục có tầm ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp giáo dục cũng như tương lai của đất nước. Quyền con người là một trong những tư tưởng truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta được Đảng và Nhà nước ta kế thừa và phát huy trong thời đại ngày nay và nhân quyền hiện đã trở thành một trong những vấn đề mang tính toàn cầu, do đó thế hệ trẻ của đất nước cần tiếp tục phát triển truyền thống tốt đẹp của cha ông và bắt kịp xu hướng thời đại thông qua con đường giáo dục về quyền con người, đặc biệt là giáo dục ở bậc đại học. Việc giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục là để dạy về quyền con người, tạo ra một thế hệ trẻ hiểu và tôn trọng quyền con người, có tác dụng lôi cuốn cổ vũ các chủ thể khác thực hiện theo.

### 2.2.2. *Thực trạng giáo dục quyền con người trong đào tạo cán bộ quản lý giáo dục*

Hiện nay, cả nước có 421 cơ sở giáo dục đại học, trong đó có 93 cơ sở giáo dục đại học có khoa, ngành quản lý giáo dục. Có 17 cơ sở đại học đào tạo giáo viên, viện nghiên cứu có nhiệm vụ đào tạo chuyên ngành quản lý giáo dục và 76 trường đại học, cao đẳng địa phương có nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên và cán bộ Quản lý giáo dục. Có 4 cơ sở giáo dục đại học đào tạo ba trình độ chuyên ngành là Học viện Quản lý giáo dục, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Vinh. Có 6 cơ sở giáo dục đại học đào tạo trình độ cử nhân, 16 cơ sở đào tạo trình độ thạc sĩ, 07 cơ sở đào tạo trình độ tiến sĩ. Trong đó có 13 đơn vị thuộc khối các trường đại học và 04 đơn vị thuộc khối các Viện, Học viện [8].

Hoạt động giáo dục nhân quyền trong các trường đào tạo cán bộ quản lý giáo dục nhằm trang bị kiến thức về nhân quyền cho sinh viên hướng tới sự tôn trọng quyền con người của thế hệ trẻ tiến bộ được thực hiện bằng cả hình thức chính khóa và không chính khóa. Hình thức không chính khóa chủ yếu được thực hiện thông qua tuần sinh hoạt công dân khi sinh viên mới nhập trường hoặc thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Hình thức chủ yếu của giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục là hình thức chính khóa. Các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục hiện nay khi đào tạo hệ cử nhân quản lý giáo dục từ năm 2014 đều dùng chung giáo trình “Pháp luật đại cương” do Bộ giáo dục quy định, vì vậy, các nội dung giáo dục về quyền con người được lồng ghép trong một số chương như: Giáo dục về quyền sở hữu, quyền thừa kế, . . . được lồng ghép trong chương luật dân sự, một số chương như: Công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế hay chương Luật Hình sự cũng được đưa vào giảng dạy. Nhiều trường việc giáo dục quyền con người được lồng ghép vào trong một số môn học khác như: Chính trị học, Bình đẳng giới trong giáo dục, mà chưa có một môn học riêng về đặc thù của ngành quản lý giáo dục ví dụ như giáo dục về quyền được học tập chẳng hạn. Nhìn chung, việc giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục hiện nay chưa được coi trọng, yêu cầu giáo dục là cần thiết cho các trường nhưng hầu hết các trường đều chưa có môn học độc lập về quyền con người. Thêm vào đó nội dung nhân quyền lồng ghép giảng dạy trong các môn học khác còn sơ khai, phụ thuộc vào yêu cầu của các bộ môn đối với giảng viên và kiến thức về lĩnh vực quyền con người của giảng viên do đó, mặc dù giáo trình có đề cập đến nhưng trên thực tế ở một số trường, nội dung quyền con

người thường bị né tránh trong các giờ giảng do nhiều nguyên nhân hoặc có đề cập đến chỉ mang tính chất giới thiệu, thiếu khái quát thậm chí đưa những nội dung chưa hoàn toàn đúng về nhân quyền do những hạn chế của giảng viên về vấn đề này. Vì vậy, sinh viên cũng chỉ được tiếp xúc với nhân quyền ở mức rất hạn chế, kiến thức nhân quyền thu lượm được rời rạc. Do vậy, không thể có một cái nhìn toàn diện về quyền con người từ đó khó có thể hình thành ý thức tôn trọng quyền con người trong sinh viên cũng như học viên cao học.

### 3. Kết luận

Bản thân mỗi cán bộ quản lý giáo dục vừa là người thực thi chính sách vừa là người xây dựng chính sách hoặc là tham mưu cho cấp trên xây dựng chính sách, do đó, cần phải có những hiểu biết về quyền con người nói chung để từ đó có thể hoạch định và thực thi những chính sách nhân văn trên cơ sở tôn trọng bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Giáo dục quyền con người hiện nay trong các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục vẫn là một vấn đề còn mới mẻ, do đó trong thực tiễn thực hiện còn nhiều hạn chế do các nguyên nhân khác nhau nên cần thiết phải có những nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực này để đề ra những phương hướng, biện pháp thực sự hữu ích góp phần thúc đẩy sự phát triển của nền giáo dục quyền con người ở nước ta. Việc thiết kế lại chương trình đào tạo cử nhân cũng như bồi dưỡng bồi dưỡng theo hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được xem là chìa khóa để đổi mới giáo dục. Đây là yếu tố quan trọng, hướng tới một nền giáo dục tiên tiến, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng, đủ sức cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

Giáo dục quyền con người trong các cơ sở đào tạo cán bộ quản lý giáo dục là cần thiết và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng liên quan tới sự thành bại trong giáo dục vì vậy cần được sự quan tâm từ phía Đảng, nhà nước, Bộ giáo dục trong thời gian tới để công tác giáo dục quyền con người thực sự có ý nghĩa góp phần hình thành văn hóa quyền con người cho thế hệ cán bộ quản lý giáo dục, biết xây dựng và hoạch định thực thi chính sách dựa trên sự tôn trọng quyền con người, quản lý dựa trên sự tôn trọng và phát triển quyền con người.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban bí thư Trung ương Đảng CSVN (2012), *Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban bí thư TW Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam*, Hà Nội.
- [3] Hội đồng Anh (2000), *Giáo dục quyền công dân và giáo dục quyền con người, Các khái niệm và tranh luận chính*, Tập 1.
- [4] *Kế hoạch hành động của LHQ về Thập kỷ giáo dục quyền con người (1995 - 2004)*, đoạn 2.
- [5] Quốc hội nước CHXHCNVN (2005), *Luật giáo dục*, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội
- [6] United Nations, *Human Rights: Questions and Answers*, New York and Geneva, 2006.

### ABSTRACT

#### **Human right – an important content to be included in training curriculum for education managers**

In addition to all the governmental efforts with laws and policy system, protecting human rights in any country, also significantly depends on the efficiency of human rights education. From the perspective of education, to raise awareness of human rights among students, the awareness of all educational managers need to be raised first.

**Keywords:** *Human right, training, education managers.*